

Phân tích bài thơ Viếng lăng Bác của Viễn Phương

Những bài văn hay phân tích, nêu cảm nhận về bài thơ Viếng lăng Bác của nhà thơ Viễn Phương - Văn mẫu lớp 9 chọn lọc.

Đề bài: Phân tích bài thơ "*Viếng lăng Bác*" của Viễn Phương.

Bài văn đạt điểm cao của học sinh lớp 9 phân tích bài Viếng Lăng Bác (Viễn Phương)

Viễn Phương là một trong những cây bút xuất hiện sớm nhất của lực lượng văn nghệ giải phóng miền Nam. Thơ ông thường có giọng nhỏ nhẹ, chứa chan tình cảm và giàu chất mơ mộng. Sau khi đất nước thống nhất một năm, tháng 4-1976, Viễn Phương có dịp cùng đồng bào, chiến sĩ từ miền Nam ra Hà Nội thăm lăng Bác Hồ. Dịp này, từ những cảm xúc rất chân thực, ông sáng tác bài thơ nổi tiếng "*Viếng Lăng Bác*". Bài thơ đã làm rung động hàng triệu trái tim vì chứa đựng cảm xúc dạt dào, niềm thương nhớ khôn nguôi và lòng kính yêu vô hạn đối với Bác Hồ, vì nỗi niềm của nhà thơ đã bắt gặp nỗi niềm chung của nhiều người.

Năm 1976 sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ kết thúc thắng lợi, đất nước thống nhất, lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng vừa khánh thành, Viễn Phương ra thăm miền Bắc, vào lăng viếng Bác Hồ. Bài thơ này được sáng tác trong dịp đó và in trong tập thơ *Như mây mùa xuân*.

Dòng cảm xúc và tâm trạng của nhà thơ được diễn tả theo trình tự của cuộc viếng lăng Bác. Trong tâm tưởng của tác giả, Bác Hồ như đang sống, như thể Bác nhìn mọi người từ xa, nên tác giả thăm thẳm giới thiệu:

"Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác"

Câu thơ như chứa đựng một nỗi đau và một niềm tự hào. Tự hào "con ở miền Nam", miền Nam gian khổ và anh hùng, miền Nam thành đồng Tổ Quốc, miền Nam vừa chiến thắng vẻ vang... Nhớ lúc sinh thời Người nghĩ đến miền Nam, mong miền Nam được giải phóng. Nhà thơ Tố Hữu đã từng viết:

"Bác nhớ miền Nam nỗi nhớ nhà"

Miền Nam mong Bác nỗi mong cha".

Thế mà miền Nam không được đón Bác vào thăm ngày vui đại thắng. Nay thì Bác đã ra đi, nỗi đau mất Bác lấy gì bù đắp? Cho nên ngay từ đầu, giọng thơ nghe sao mà xót tui.

Phân tích bài thơ Viếng lăng Bác của Viễn Phương

Đến với Bác, dù ngay giữa lòng Hà Nội, mà cảnh vật sao giản dị, thân quen như trở về một làng quê nào vậy:

“Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát

Ôi hàng tre xanh xanh Việt Nam

Bão tố mưa sa đứng thẳng hàng”

Không phải là đền đài tráng lệ, uy nghi mà chỉ là hàng tre giản dị quen thuộc, “hàng tre bát ngát”. Bát ngát của tre và bát ngát của sương, là những nét vẽ mờ tỏ, đậm nhạt, tạo nên vẻ đẹp lung linh như tranh thủy mặc. Từ hình tả thực ấy, tác giả liên tưởng khái quát nâng lên thành hình ảnh ẩn dụ “hàng tre xanh xanh Việt Nam”, một biểu tượng của dân tộc. Hai tiếng “xanh xanh” không chỉ gợi ý niệm về màu sắc mà còn gợi lên sức sống bất diệt của dân tộc. Hàng tre ấy mang bao phẩm chất của con người Việt Nam: nhũn nhặn, thanh cao, dẻo dai, kiên cường, bất khuất... dù “bão táp mưa sa” cũng “đứng thẳng hàng”. Dấu hiệu đầu tiên nơi Bác ở là một dấu hiệu Việt Nam vì Bác là con người Việt Nam đẹp nhất!

Nhà thơ hòa vào dòng người xếp thành hàng, chậm chậm bước đi, chân bước mà lòng nghĩ:

“Ngày ngày Mặt Trời đi qua trên lăng

Thấy một Mặt Trời trong lăng rất đỏ”

Mặt trời đi qua trên lăng Bác là Mặt Trời của tạo hóa, thiên nhiên đang tỏa ra ngàn tia nắng ấm. Còn mặt trời rất đỏ trong lăng là Bác Hồ vĩ đại. Bác được ví như vầng thái dương chói lọi, sưởi ấm cho muôn loài. Mặt trời ấy là tư tưởng Hồ Chí Minh. Tư tưởng sáng ngời ấy như ánh mặt trời vĩnh hằng trên trái đất. Bởi vậy, Bác ra đi là sự mất mát lớn đối với đồng bào và chiến sĩ cả nước, mất mát lớn đối với toàn thể dân tộc ta. Bác để lại muôn vàn nhớ thương trong tâm khảm mỗi con người:

Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ

Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân.

Không khí thương nhớ bao trùm theo nhịp thơ chậm chậm, âm điệu trầm trầm như bước chân người đi trong cuộc tưởng niệm. Nhưng không phải là cuộc tưởng niệm bình thường mà ca ngợi vinh quang của Bác. Và tràng hoa tưởng niệm cũng không phải bình thường mà nó được kết bằng hàng triệu tấm lòng để dâng lên Bác, dâng lên “bảy mươi chín mùa xuân”.

Phân tích bài thơ Viếng lăng Bác của Viễn Phương

Ta lại theo chân nhà thơ vào lăng Bác. Đây là giây phút thiêng liêng và xúc động nhất vì được nhìn thấy:

Bác nằm trong giấc ngủ bình yên

Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền.

Với nỗi đau đớn, xúc động nghẹn ngào. Nhà thơ không muốn chấp nhận sự thật: Bác đã mất! Mà tưởng tượng Bác chỉ “nằm trong giấc ngủ bình yên” sau một cuộc đời vất vả, hi sinh vì dân vì nước chưa hề được nghỉ ngơi. Giấc ngủ của Bác bình yên giữa một vùng ánh sáng nhẹ nhẹ “dịu hiền” được miêu tả như một “vầng trăng”. Con người tha thiết yêu trăng mà chưa bao giờ được bình yên để ngắm ấy bây giờ đã được yên nghỉ cùng trăng.

Nhưng sự thật vẫn là sự thật, lý trí đã nhắc nhà thơ: Bác mất thật rồi! cho nên cảm xúc dâng trào đã bật thành lời:

“Vẫn biết trời xanh là mãi mãi

Mà sao nghe nhói ở trong tim”

Ở đây có sự hòa quyện giữa hai cảm xúc: cảm xúc về sự bất tử, trường tồn của Bác, cảm xúc về nỗi đau và nỗi nhớ Bác khôn nguôi. Bác là mãi mãi như bầu trời xanh bất diệt, vĩnh viễn ở trên đầu và ở trong tâm tưởng của mỗi người, vĩnh viễn với non sông đất nước. Nhưng Bác mất thật rồi, không còn thấy Bác trong cuộc đời này nữa. Cái thiếu vắng ấy lấy gì bù đắp được? Tiếng “nhói” vút cao lên nói hộ ta bao nỗi đau đớn xót xa. Đó là niềm xót xa, làm rung cảm rất chân thật của bất cứ ai vào lăng viếng Bác.

Xót xa, lưu luyến mấy rồi cũng phải chia tay. Bác nằm lại với “giấc ngủ bình yên”, mỗi người lại phải chia xa:

“Mai về miền Nam thương trào nước mắt”

Câu thơ như vẽ tiếc nuối, nghẹn ngào, xót xa. Một tiếng “thương”, một hình ảnh “trào nước mắt” là trọn vẹn tình cảm của nhân dân miền Nam đối với Bác. Đó là niềm kính yêu, lòng kính trọng biết ơn đối với con người cao thượng và vĩ đại dành trọn cuộc đời mình cho dân cho nước. Đó là nỗi xót đau Người đã để lại cho con cháu, đành phải giã biệt Bác. Thương Bác nhưng không xa rời sự nghiệp mà Người đã để lại cho con cháu, đành phải giã biệt Bác. Chân bước ra đi mà lòng còn lưu luyến. Nỗi niềm đó còn được diễn đạt trong mấy câu thơ giàu hình ảnh:

“Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác

Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây

Phân tích bài thơ Viếng lăng Bác của Viễn Phương

Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này”

Về cuối bài, nhịp điệu câu thơ trở nên dồn dập với điệp ngữ “muốn làm” nhắc lại đến ba lần nhấn mạnh ước nguyện sâu sắc, chân thành của tác giả. Và hàng loạt hình ảnh ẩn dụ cụ thể hóa ước nguyện đó: con chim dâng tiếng hót vui, bông hoa dâng hương thơm ngát, cây tre trung hiếu canh giữ cho giấc ngủ yên bình của Bác. Tất cả đều bên lăng. Tất cả đều nói lên tấm lòng kính yêu vô hạn của tác giả và cũng là của nhân dân đối với Bác.

Bài thơ đã được cô nhạc sĩ Hoàng Hiệp phổ nhạc và trở thành bài hát được nhiều người yêu thích. Sở dĩ vậy bởi vì bài thơ đã giàu tính nhạc: giọng điệu thiết tha trầm lắng, trang nghiêm và thành kính, nhịp thơ chậm. Qua đó nhà thơ bộc lộ cảm xúc tràn đầy, những tình cảm lớn lao thiêng liêng của mình và cũng là của nhân dân đối với Bác Hồ, đồng thời ca ngợi vinh quang của Bác. Tình cảm đối với Bác là tình cảm cao cả, nâng cao tâm hồn con người. Với những giá trị đó, “**Viếng lăng Bác**” là một đóng góp quý báu vào kho tàng thơ ca viết về Hồ Chủ tịch, vị lãnh tụ vĩ đại, kính yêu của dân tộc.

Những bài văn mẫu hay tuyển chọn phân tích và nêu cảm nhận về bài thơ Viếng lăng Bác

Bài văn mẫu số 1:

"Bác nhớ miền Nam nỗi nhớ nhà

Miền Nam mong Bác nỗi mong cha."

Nỗi mong chờ và ao ước của đồng bào miền Nam được Bác vào thăm không còn nữa! Người đã ra đi mãi mãi để lại bao niềm nuối tiếc trong lòng mỗi người dân Nam Bộ. Viễn Phương - nhà thơ trẻ miền Nam - được vinh dự ra thăm lăng Bác. Tác giả đã thay mặt nhân dân miền Nam bày tỏ tình cảm của mình khi đứng trước người cha già dân tộc. Xúc động tận đáy lòng, Viễn Phương viết bài "**Viếng lăng Bác**". Đây là bài thơ gọi cho em niềm cảm xúc sâu xa nhất.

Cảm xúc đầu tiên mà em cảm nhận được từ bài thơ có lẽ vì bài thơ thể hiện được tình cảm chân thành và giản dị của đồng bào Nam bộ muốn nhắn gửi, nhờ Viễn Phương nói hộ cùng Bác nỗi mong chờ và mong đợi Bác vào thăm.

Xúc động dạt dào, mở đầu bài thơ, tác giả viết:

"Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác

Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát

Phân tích bài thơ Viếng lăng Bác của Viễn Phương

Ôi hàng tre! Xanh xanh Việt Nam"

Tình cảm của nhà thơ rất chân thành và cũng rất gần gũi. Đối với người chiến sĩ miền Nam được ra thăm lăng Bác là một điều rất vinh dự. Nhưng không vì thế mà giảm mất tình yêu thương của tác giả đối với Bác. Câu thơ ám áp tình người với cách xưng hô thân mật "con". Bởi tất cả mọi người đều là những người con trung hiếu của Bác, xem Bác như "là cha, là bác, là anh". Tình người bao la, giản dị, tình dân tộc đậm thắm mến yêu. Đoạn thơ đã tạo nên một không khí ấm áp, gần gũi. Tác giả khéo léo chọn hình ảnh cây tre, hình ảnh thân thuộc của đất nước để mở bài thơ rộng hơn. Xa hơn nhưng cũng gần gũi hơn bao giờ hết. Nhắc đến hình ảnh cây tre, ta lại nghĩ tới đất nước, tới dân tộc Việt Nam với bao đức tính cao quý. Tre anh dũng trong chiến đấu, tre yêu thương giúp đỡ dân tộc, tre hi sinh cho thế hệ mai sau và tre cũng rất anh hùng bất khuất:

"Nòi tre đâu chịu mọc cong

Chưa lên đã nhọn như chông lạ thường"

Tre đã vất vả, chịu nhiều nắng mưa nhưng vẫn hiên ngang đứng giữa trời xanh, như dân tộc ta không bao giờ khuất phục bọn giặc cướp nước "Bão táp mưa sa đứng thẳng hàng".

Theo đoàn người, tác giả vào thăm lăng Bác, nhà thơ nhìn thấy:

"Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng

Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ."

"Mặt trời" ngày ngày đi qua trên lăng là mặt trời của đất, nguồn sáng lớn nhất, rực rỡ và vĩnh viễn trên thế gian. Nhưng mặt trời ấy còn thấy và nhận ra một mặt trời khác, một "mặt trời trong lăng" rất đỏ. Mặt trời trên cao được nhân hóa, nhìn mặt trời trong lăng bằng đôi mắt của mặt trời. Một hình ảnh chứa chan bao tôn kính đối với Bác Hồ vĩ đại. Bằng hình ảnh ẩn dụ, nhà thơ đã ví Bác là mặt trời. Người là mặt trời đỏ rực màu cách mạng sẽ mãi mãi chiếu sáng đường chúng ta đi bằng sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Người. Đây là nét nghệ thuật sáng tạo của tác giả. Độc đáo hơn, nhà thơ còn sáng tạo một hình ảnh khác nữa để ca ngợi Bác:

"Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ

Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân."

Hình ảnh những dòng người đi trong thương nhớ kết thành những tràng hoa không chỉ là hình ảnh tả thực so sánh những dòng người xếp thành hàng dài vào lăng Bác trông như những tràng hoa vô tận. Nó còn có nghĩa tượng trưng: Cuộc đời của họ đã nở hoa dưới ánh sáng của Bác. Những bông hoa tươi thắm đó đang đến dâng lên Người những gì tốt

Phân tích bài thơ Viếng lăng Bác của Viễn Phương

đẹp nhất. "Dâng bảy mươi chín mùa xuân" - đây là hình ảnh hoán dụ mang ý nghĩa tượng trưng. Con người bảy mươi chín mùa xuân ấy đã sống một cuộc đời đẹp như những mùa xuân và đã làm ra những mùa xuân cho đất nước, cho con người. Nhà thơ vào lăng, được nhìn thấy Bác nằm trong giấc ngủ bình yên giữa một vùng ánh sáng nhẹ dịu hiền. Ánh sáng ấy nơi Bác nằm được nhà thơ miêu tả như ánh sáng một vầng trăng hiền dịu:

"Bác nằm trong giấc ngủ bình yên

Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền

Vẫn biết trời xanh là mãi mãi

Mà sao nghe nhói ở trong tim!"

Ánh sáng của những ngọn đèn mờ ảo trong lăng gọi nhà thơ sự liên tưởng thật là thú vị "ánh trăng". Tác giả đã thể hiện sự am hiểu của mình về Bác qua sự liên tưởng kì lạ đó. Bồi trăng với Bác từng là đôi bạn tri âm tri kỉ. Ánh trăng bát ngát ngoài trời đã từng vào thơ Bác trong nhà lao, trên chiến trận, giờ đây trăng cũng đến để ru giấc ngủ ngàn thu cho Người. Với hình ảnh "vầng trăng sáng dịu hiền" dụng ý nhà thơ còn muốn tạo ra một hệ thống hình ảnh vũ trụ để ví với Bác. Người có lúc như mặt trời ấm áp, có lúc dịu hiền như ánh trăng rằm. Bác của chúng ta là vậy. "Mặt trời", "vầng trăng", "trời xanh" đó là những cái mệnh mông bao la của vũ trụ được nhà thơ ví như cái bao la rộng lớn trong tình thương của Bác. Đó cũng là biểu hiện sự vĩ đại, rực rỡ, cao siêu của con người và sự nghiệp của Bác. Biết rằng Bác vẫn sống mãi trong sự nghiệp cách mạng và tâm trí nhân dân như bầu trời xanh vĩnh viễn trên cao. Nhưng nhà thơ vẫn không khỏi thấy nhói đau trong lòng khi đứng trước thi thể của Người: "Mà sao nghe nhói ở trong tim". Nỗi đau như hàng ngàn mũi kim đâm vào trái tim thổn thức của tác giả. Đó là sự rung cảm chân thành của nhà thơ.

Còn đứng trong lăng Bác, nhưng khi nghĩ đến lúc phải xa Bác, Viễn Phương thấy bịn rịn không muốn dứt. Tình cảm của nhà thơ trong suốt thời gian trên luôn sâu lắng, đau lặng lẽ nhưng đến giây phút này, Viễn Phương không thể nào ngăn được nữa để cho tình cảm theo dòng nước mắt tuôn trào, dâng lên cao và tha thiết nhất "mơ về miền Nam thương trào nước mắt". Chỉ nghĩ đến việc về miền Nam, tác giả cũng đã "trào nước mắt", luyến tiếc khi chia tay, bịn rịn không muốn xa nơi Bác nghỉ, ở câu thơ này, tác giả không sử dụng một nghệ thuật gì cả, chỉ là lời nói giản dị, là tình thương sâu lắng tự tấm lòng nhưng lại làm cho ta xúc động, bài thơ thêm giàu cảm xúc. Một cách nói không hoa mỹ, chân thành như người dân Nam Bộ, nhưng lại lắng trong đó nỗi thương yêu đau đớn không có gì có thể nói và tả được. Tác giả thay mặt cho nhân dân miền Nam bày tỏ niềm thương tiếc vô hạn đối với vị cha già dân tộc. Câu nói giản dị ấy làm người đọc thêm hiểu và đồng cảm với cảm xúc của Viễn Phương, bởi lời nói đó đều xuất phát từ muôn triệu trái tim bé nhỏ cùng chung nỗi đau không khác gì tác giả. Được gần Bác dù chỉ trong giây phút nhưng không bao giờ ta muốn xa Bác bởi Người ấm áp quá, rộng lớn quá. Ước

Phân tích bài thơ **Viếng lăng Bác** của Viễn Phương

nguyện thành kính của Viễn Phương cũng là mong ước chung của những người đã hoặc chưa một lần nào gặp Bác:

"Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác

Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây

Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này."

Từ ngữ "muốn làm" được lặp đi lặp lại nhiều lần trong đoạn thơ thể hiện được ước muốn, sự tự nguyện của tác giả. Hình ảnh cây tre lại xuất hiện khép bài thơ lại một cách khéo léo. Một mong ước chân thành của nhà thơ. Tác giả muốn làm con chim hằng ngày ca hát cho Bác yên ngủ, làm đóa hoa tỏa hương thơm ngào ngạt, cùng muôn đóa hoa khác làm đẹp nơi Bác nghỉ. Và vui sướng nhất khi được làm cây tre trung hiếu đứng mãi bên Bác canh từng giấc ngủ của Người. Cánh hoa ấy, tiếng chim hót và cây tre trung hiếu ấy giữ mãi cho Người giấc ngủ bình yên. Viễn Phương nói lên mong ước của mình cũng như là ước nguyện của tất cả chúng ta muốn được gần Bác để được lớn lên một chút:

"Ta bên Người, Người tỏa sáng trong ta

Ta bỗng lớn ở bên Người một chút."

Bác của chúng ta là vậy. Người giàu tình thương yêu, giàu đức hi sinh và đời Người thì vô cùng giản dị. Đất nước ta mất Bác như mất người cha vĩ đại, người cha luôn luôn dành cho nhân loại tình thương vô bờ bến.

Bài thơ "**Viếng lăng Bác**" thật giàu hình ảnh, giàu cảm xúc, mấy ai đọc bài thơ mà không thấy rung động trong lòng. Bằng cách sử dụng điêu luyện những biện pháp tu từ một cách sáng tạo, tác giả đã thể hiện tình cảm ngọt ngào đầm ấm lại rất giản dị chân thành đối với Bác. Nhà thơ đã truyền được cảm xúc của mình đến với người đọc chính bởi cảm xúc của cả đồng bào Nam Bộ nói riêng của dân tộc nói chung. Chúng ta những cháu ngoan của Bác Hồ cũng xin nguyện như Viễn Phương làm cây tre trung hiếu, làm bông hoa đẹp, làm tiếng chim hay và làm muôn ngàn công việc tốt để dâng lên Người.

Bài văn mẫu số 2:

Mỗi tác giả đều có những xúc cảm riêng khi viết về Hồ Chí Minh, là xót xa, nuối tiếc, tự hào, ngưỡng mộ cho một đời người vì dân, vì nước. Nhà thơ Viễn Phương lần đầu tiên từ miền Nam ra thăm lăng Bác cũng đã giật mình nhận ra có những thay đổi trong chính cảm xúc của mình khi nhìn thấy Bác đang ngủ yên lành. Bài thơ "**Viếng lăng Bác**" là lòng thành kính, ngưỡng mộ, biết ơn của nhà thơ dành cho vị lãnh tụ vĩ đại.

Phân tích bài thơ Viếng lăng Bác của Viễn Phương

Năm 1976, đất nước thống nhất, lăng chủ tịch Hồ Chí Minh được khánh thành; tác giả theo đoàn từ Nam ra viếng lăng Bác. Cảm xúc của một người con lần đầu tiên ra thăm lăng Bác thực sự dồn nén trong trái tim của tác giả. Bài thơ như một lời tri ân, lòng thành kính của một đứa con phương xa được trở về thăm người. Có lẽ những câu thơ này như nói hộ tâm lòng của rất nhiều người, rất nhiều con dân Việt Nam được ra thăm lăng Bác.

Xuyên suốt bài thơ chính là mạch cảm xúc rung rung, xúc động, không kìm nổi lòng mình khi đứng trước một người anh hùng dân tộc. Bài thơ được mở đầu như một tiếng reo vui:

Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác

Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát

Ôi hàng tre xanh xanh Việt Nam

Bão táp mưa sa đứng thẳng hàng

Một tiếng reo vui nhẹ nhàng, một tiếng “con” chân thành và sâu sắc của một người con từ phương xa. Câu thơ trở nên mềm mại, cuốn hút, chan chứa tình cảm. Một hành trình từ miền Nam ra tận miền Bắc để chỉ được nhìn ngắm Hồ Chí Minh một lần. Mặc dù Bác Hồ đã không còn nữa nhưng nhà thơ không dùng từ “viếng” mà lại dùng từ “thăm” rất nhẹ nhàng, tình cảm. Điều này cho thấy rằng mặc dù Hồ Chí Minh là vị lãnh tụ nhưng lại rất gần gũi, thân thiết với nhân dân. Người đọc cảm nhận được rằng dường như Bác Hồ vẫn còn sống mãi, chỉ là Bác đang ngủ một giấc ngủ thật lâu, thật dài.

Khung cảnh hiện ra trước mắt khi nhà thơ đến đây là hàng tre “bát ngát”. Tre là hình ảnh thân thuộc, gần gũi với đất nước Việt Nam, biểu tượng cho sự dẻo dai, kiên cường, tinh thần không khuất phục của cả dân tộc ta. Mặc dù bão táp mưa sa nhưng hàng tre vẫn kiên cường, hiên ngang và bất khuất như chính tinh thần quật cường của dân tộc ta.

Viễn Phương mang một trái tim yêu thương và ngưỡng mộ với chủ tịch Hồ Chí Minh. Ông đã mượn hình ảnh “mặt trời” biểu tượng cho Bác Hồ vĩ đại, luôn sống mãi với đất nước:

Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng

Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ

Rõ ràng hình ảnh “mặt trời” ở hai câu thơ hoàn toàn có ý nghĩa khác nhau. Một mặt trời thực của thiên nhiên, một mặt trời mang giá trị ẩn dụ, tượng trưng cho người cha già dân tộc. Phép ẩn dụ này đã làm tăng lên tính biểu cảm, phần nào làm sắc nét hơn tình cảm thương yêu, trân trọng mà Viễn Phương dành cho Người. Mặt trời luôn tồn tại để soi sáng nhân gian cũng như Hồ Chí Minh còn sống mãi trong lòng dân.

Phân tích bài thơ Viếng lăng Bác của Viễn Phương

Hòa vào dòng người viếng thăm Bác, Viễn Phương xúc động nghẹn ngào:

Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ

Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân

Đời người hữu hạn, thời gian vô hạn. Sự ra đi của Người để lại muôn vàn tiếc thương cho dân tộc. Niềm thương nhớ ấy kết thành những “tràng hoa” dâng Người. “Bảy mươi chín mùa xuân” chính là bảy mươi chín năm Người sống và cống hiến cho dân tộc. Hồ Chí Minh chính là mùa xuân lớn của đất nước ta, cho những kiếp người lầm than trong xã hội.

Tác giả được nhìn ngắm Bác Hồ, có một niềm xúc động sâu sắc:

Bác nằm trong lăng giấc ngủ bình yên

Giữa một vầng trăng sáng trong dịu hiền

Vẫn biết trời xanh là mãi mãi

Mà sao nghe nhói ở trong tim

Bác vẫn nằm đây, giữa thủ đô đầy nắng, giữa hàng triệu trái tim của dân tộc đang hướng về Người. Nét "dịu hiền" trên khuôn mặt người chính là tượng trưng cho những gì cao đẹp, thanh khiết nhất của một cuộc đời. Dù nỗi đau còn đó, mắt mắt còn đó nhưng đất nước luôn nhớ đến người.

Có lẽ khổ thơ cuối cùng người đọc sẽ bồn thần trước lời nguyện ước của Viễn Phương:

Mai về miền Nam thương trào nước mắt

Muốn làm con chim hát quanh lăng Bác

Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây

Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này

Những vần thơ chân chất, bình dị này khiến cho người đọc “trào nước mắt”. Giây phút tác giả sắp rời xa Người trở về với miền Nam là giây phút ngưng lại nhiều cảm xúc nhất. Điệp từ “muốn” dường như nhấn mạnh hơn nữa khát khao, ước vọng của tác giả được ở cạnh Bác Hồ. Những ước muốn bình dị, mộc mạc nhưng chan chứa tình cảm.

Phân tích bài thơ Viếng lăng Bác của Viễn Phương

Thật vậy, bài thơ “Viếng lăng Bác” của Viễn Phương khiến người đọc không cầm được nước mắt vì tình cảm của một người con dành cho Bác. Qua đó thấy được vị trí của Bác Hồ trong lòng dân quan trọng như thế nào.

Các bạn vừa tham khảo một số bài văn mẫu hay *phân tích và nêu cảm nghĩ về bài thơ Viếng lăng Bác* của Viễn Phương (chương trình Ngữ Văn 9). Truy cập kho tài liệu [Văn mẫu lớp 9](#) để cập nhật thêm nhiều bài văn hay khác giúp bạn rèn luyện kỹ năng làm văn, chuẩn bị tốt cho các bài thi và kiểm tra môn Văn. Chúc các bạn học tốt !